

HUY ĐỘNG VỐN TỪ CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ TỈNH NGHỆ AN

● ĐOÀN THỊ NGỌC HÂN

TÓM TẮT:

Cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ tỉnh Nghệ An được đầu tư bởi các nguồn vốn trong và ngoài khu vực nhà nước. Trong đó, nguồn vốn ngoài khu vực nhà nước được vận động huy động từ cộng đồng dân cư nhằm làm giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước. Nghiên cứu này đánh giá kết quả đạt được của tỉnh Nghệ An khi vận dụng các cơ chế chính sách để huy động vốn đầu tư từ nguồn cộng đồng dân cư, vận động chương trình “Nhà nước và nhân dân cùng làm” trong quá trình phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ của Tỉnh, từ đó đề xuất những giải pháp có tính thực tiễn để thu hút thêm nguồn vốn này trong tương lai.

Từ khóa: huy động vốn, cộng đồng dân cư, hạ tầng giao thông đường bộ, tỉnh Nghệ An.

1. Đặt vấn đề

Thời gian qua, chính quyền tỉnh Nghệ An luôn nỗ lực và tập trung nguồn lực để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ (GTĐB) thông qua quá trình ban hành và thực hiện các cơ chế chính sách của Tỉnh về huy động vốn. Nhu cầu vốn đầu tư lớn trong khi nguồn thu của ngân sách địa phương thì eo hẹp, ngân sách nhà nước (NSNN) phân bổ về được địa phương ưu tiên đầu tư vào cơ sở hạ tầng (CSHT) nhưng cũng không đáp ứng được nhu cầu vốn đầu tư. Do đó, làm thế nào để huy động được nguồn vốn đầu tư trực tiếp vào CSHT GTĐB đáp ứng nhu cầu đầu tư là yêu cầu cấp thiết trong quá trình phát triển CSHT GTĐB của địa phương. Nghiên cứu này nhằm đánh giá kết quả đạt được của tỉnh Nghệ An khi vận dụng các cơ chế chính sách để huy động vốn đầu tư từ nguồn cộng đồng dân cư trong quá trình

phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ của Tỉnh, từ đó đề xuất những giải pháp có tính thực tiễn để thu hút thêm nguồn vốn này trong tương lai.

2. Thực trạng huy động vốn từ cộng đồng dân cư đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đường bộ tỉnh Nghệ An

2.1. Thực hiện công khai định mức phân bổ đóng góp

Giai đoạn từ năm 2019 đến– ngày 31/7/2020, UBND tỉnh Nghệ An đã thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình giao thông nông thôn tỉnh Nghệ An căn cứ theo Nghị quyết số 299/2009/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân tỉnh ngày 23/12/2009 và Quyết định số 05/2010/QĐ-UBND ngày 19/1/2010.

Nhằm huy động nguồn lực đầu tư từ dân cư, UBND tỉnh cung cấp chính sách hỗ trợ đầu tư theo

giá trị xây dựng thực tế đối với các xã và thị trấn vùng đồng bằng, khu vực I, khu vực II, vùng bãi ngang ven biển, với tỷ lệ quy định như tại Bảng 1.

Giai đoạn từ ngày 01/8/2021 đến năm 2023, cơ chế chính sách có sự thay đổi khi Nghị quyết số 299/2009/NQ-HĐND được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND do Hội đồng Nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành ngày 22/7/2020 về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thì cơ chế chính sách đầu tư thay đổi theo Nghị quyết số 03/2019/NQ-UBND, cụ thể như trình bày tại Bảng 2.

Kết quả khảo sát của người dân cho thấy mức độ hài lòng về chính sách hỗ trợ đầu tư với tỷ lệ vốn góp giữa Nhà nước và dân cư đối với từng khu vực vẫn chưa phù hợp. Đặc điểm kinh tế - xã hội của từng khu vực khác nhau, nhưng trong 1 khu vực sự chênh lệch về kinh tế giữa sức dân vẫn còn đang cao. Việc đưa mức tỷ lệ chung chỉ căn cứ trên kinh tế và đặc điểm địa hình khu vực vùng miền thì vẫn chưa tương xứng với thực trạng sức dân trong vấn đề tài chính.

2.2. Thực hiện chính sách hỗ trợ xi măng

Giai đoạn 2019 - 2020: Dựa theo đề nghị của UBND tỉnh, căn cứ chương trình Mục tiêu Quốc gia

Bảng 1. Định mức phân bổ góp vốn huy động từ cộng đồng dân cư tỉnh Nghệ An giai đoạn 2019 - 2020

Khu vực	Nhà nước	Cộng đồng dân cư
Đồng bằng	20%	80%
Khu vực I	50%	50%
Khu vực II	65%	35%
Khu vực xã khó khăn vùng bãi ngang ven biển	40%	60%

Nguồn: Quyết định số 05/2010/QĐ-UBND tỉnh Nghệ An

về Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, trên cơ sở báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến của các Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ 14 đã ban hành Nghị quyết số 166/2015/NQ-HĐND về chính sách khuyến khích hỗ trợ trong xây dựng nông thôn mới tỉnh Nghệ An trong giai đoạn 2015 - 2020. Tỉnh đã thực hiện chính sách khuyến khích hỗ trợ xi măng cho các xã làm GTĐB với tiêu chí ưu tiên các loại đường xã bằng bê tông xi măng phải nằm trong quy hoạch được duyệt, được thiết kế theo quy định tại Quyết

Bảng 2. Định mức phân bổ góp vốn huy động từ cộng đồng dân cư tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2023

Chiều rộng mặt cắt ngang đường	Nhà nước	Cộng đồng dân cư
Từ 12m trở lên	100%	
6,0m đến dưới 12,0m		
Huyện xã có tiền khai thác quỹ đất được điều tiết lớn	0%	100%
Huyện xã có tiền khai thác quỹ đất được điều tiết đảm bảo cân đối được nguồn vốn	40%	60%
Huyện xã khó khăn về tiền khai thác quỹ đất	60%	40%
Huyện xã rất khó khăn về tiền khai thác quỹ đất	80%	20%
Trên 4,0m đến dưới 6,0m		
Huyện xã có tiền khai thác quỹ đất được điều tiết lớn	0%	100%
Huyện xã có tiền khai thác quỹ đất được điều tiết đảm bảo cân đối được nguồn vốn	40%	60%
Huyện xã khó khăn về tiền khai thác quỹ đất	55%	45%
Huyện xã rất khó khăn về tiền khai thác quỹ đất	80%	20%

Nguồn: Nghị quyết số 03/2019/NQ-UBND của tỉnh Nghệ An

định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ Giao thông và Vận tải.

Giai đoạn 2021 - 2022: Chính sách hỗ trợ xi măng có sự thay đổi về loại xi măng và hình thức hỗ trợ đối với từng cấp huyện, cấp xã khi xây dựng đường huyện, đường xã. Bảng 3

manh xây dựng đường huyện, đường xã tại nơi dân cư sinh sống.

Bên cạnh đó là đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền qua các cuộc họp khối xóm, đưa tin tức lên các trang báo giấy (Báo Nhân dân, Báo Nghệ An, Báo Đời sống và Xã hội,...) song

Bảng 3. Chính sách khuyến khích hỗ trợ xi măng giai đoạn 2021 - 2022

Loại xi măng	Hỗ trợ theo cấp địa phương	
	Cấp địa phương	Mức hỗ trợ
PCB40	Huyện	5.000 - 7.000 tấn xi măng/đơn vị
PCB40	Xã thuộc huyện Kỳ Sơn, Tương Dương, Con Cuông, Quế Phong, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp	2.800 tấn xi măng/đơn vị
PCB40	Các xã còn lại	2.000 tấn xi măng/đơn vị
PCB40	Xã khu vực III miền núi	150 tấn xi măng/đơn vị

Nguồn: Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025

Giai đoạn 10/2022 - 2023: Sở Giao thông và Vận tải Nghệ An có Công văn số 977/SGTVT-QLCT ngày 05/4/2022 về việc hướng dẫn thiết kế và thi công lớp mặt bê tông xi măng, sử dụng cho đường giao thông huyện/xã tỉnh Nghệ An; áp dụng Định mức ban hành Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng. UBND cũng đã ban hành Hướng dẫn áp dụng hỗ trợ xi măng xây dựng đường giao thông số 4677/UBND-QLĐT thống nhất việc xác định chiều dày lớp bê tông và tỷ lệ định mức xi măng để hỗ trợ xi măng khi xây dựng đường giao thông, cụ thể như Bảng 4.

song với báo mạng, tin tức của Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An. Tổ chức các phong trào thi đua xây dựng CSHT GTĐB từ tỉnh đến cơ sở; đẩy mạnh công tác truyền thông, thường xuyên cập nhật, đưa tin về các mô hình, các điển hình tiên tiến, sáng kiến và kinh nghiệm hay về xây dựng GTĐB trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến và nhân rộng.

+ *Minh bạch trong quá trình thực hiện*

Kế hoạch số 166/KH-UBND quy định rõ yêu cầu nhiệm vụ các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, xã chủ động phối hợp cùng

Bảng 4. Chính sách khuyến khích hỗ trợ xi măng giai đoạn 2022 - 2023

STT	Bề rộng mặt đường (m)	Chiều dày lớp bê tông (m)	Mác bê tông	Định mức xi măng (kg/m³)
1	< 3m	0,14	200	269
2	3m - 5m	0,16	250	313
3	>5m	0,18	250	313

Nguồn: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Nghệ An

2.3. Thực hiện theo cách thức huy động

+ *Tuyên truyền, vận động*

Kế hoạch số 166/KH-UBND Tỉnh xác định một số nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nhiệm vụ hàng đầu là tiếp tục thực hiện cuộc vận động xã hội sâu rộng về xây dựng nông thôn mới, tập trung vào đẩy

nhân dân thực hiện trong quá trình thi công các dự án GTĐB tại địa phương. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát thực hiện xây dựng; quản lý vốn đầu tư theo đúng quy định; tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong khi thực hiện. Căn cứ kết quả xây dựng GTĐB tại

các xã, các huyện nhằm thực hiện tốt việc tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để chỉ đạo nhân rộng ra các địa phương.

2.4. Thực hiện khen thưởng

Hàng năm, căn cứ tình hình và kết quả phát triển GTĐB theo hình thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm” của các huyện, xã, Sở Giao thông và Vận tải đã đề xuất với UBND tỉnh quyết định các danh hiệu thi đua kèm theo mức thưởng cho các địa phương có thành tích trong phong trào xây dựng. Theo quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005; Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng. UBND tỉnh khen thưởng các xã, huyện, thành phố huy động vốn dân cư đầu tư GTĐB, đồng thời đạt chuẩn nông thôn mới với mức thưởng như tại Bảng 5.

Bảng 5. Chính sách khen thưởng cho các địa phương có thành tích trong phong trào xây dựng CSHT GTĐB tỉnh Nghệ An giai đoạn 2019 - 2023

Khu vực	Giai đoạn 2019 - 2020	Giai đoạn 2021 - 2023
Cấp xã	500 triệu đồng	500 - 700 triệu đồng
Cấp huyện	2.000 triệu đồng	2.000 - 4.000 triệu đồng
Mục đích sử dụng tiền thưởng	Xây dựng 1 công trình phúc lợi tại địa phương	

Nguồn: Nghị quyết số 166/2015/NQ-HĐND và 24/2020/NQ-HĐND của tỉnh Nghệ An

Theo kết quả khảo sát, người dân khá hài lòng và rất hài lòng với chính sách thực hiện khen thưởng. Chính sách này vừa tạo động lực khích lệ người dân khi đóng góp cho sự phát triển của địa phương, vừa tạo cơ hội cho địa phương có thêm 1 công trình công cộng.

3. Đánh giá quá trình huy động vốn từ cộng đồng dân cư cho đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đường bộ tỉnh Nghệ An

3.1. Kết quả đạt được

+ Cách thức tổ chức đầu tư xây dựng và chính sách hỗ trợ đạt hiệu quả

Sau khi hoàn thành, người dân hài lòng với con đường mới nên tỷ lệ đánh giá về mức độ phù hợp của hình thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm” xây dựng GTĐB rất cao. Có 68.0% số hộ đánh giá tất cả các công trình đã được đầu tư tại huyện xã đều hiệu quả, phù hợp. Hiệu quả nhất là chủ trương, chính sách hỗ trợ xi măng làm đường giao thông của tỉnh đã thúc đẩy phong trào cứng hóa, mở rộng đường ở nhiều địa phương, không chỉ làm đẹp thêm ngõ xóm mà còn góp phần quan trọng để các xã về đích nông thôn mới.

+ Công tác tuyên truyền, vận động đạt được sự tham gia, hưởng ứng của người dân về đầu tư vào CSHT GTĐB

Dân cư tham gia tích cực và quan tâm đến dự án đầu tư tại địa phương là tín hiệu tích cực của công tác tuyên truyền và vận động, là cơ sở để Nhà nước và nhân dân cùng đồng lòng, hợp tác cùng nhau phát triển, với phương thức “truyền miệng” của khu vực dân cư sẽ tạo ra hiệu ứng tốt để lan tỏa hình thức đầu tư “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

3.2. Hạn chế

Nguồn vốn ngân sách địa phương (NSDP) phân bổ về các dự án GTĐB còn chậm, cụ thể là: quá trình phân bổ vốn NSDP vào các dự án theo tỷ lệ % NN - dân cư (Bảng 1 và Bảng 2) và ban hành văn bản hỗ trợ chưa kịp thời với thực tiễn nhu cầu, việc triển khai kế hoạch vốn NSDP hỗ trợ thực hiện xây dựng còn chậm, dân cư đóng góp đầy đủ nhưng lượng đóng góp chiếm phần ít

trong tổng nhu cầu vốn, do đó chủ dự án vừa xây dựng, vừa chờ vốn NSDP phân bổ về dự án GTĐB, dẫn đến dự án sẽ chậm so với tiến độ đã đề ra.

Cơ chế chính sách phân bổ theo hướng hỗ trợ đầu tư chưa linh hoạt: phân bổ vẫn theo hướng huy động cao bằng, chưa có sự phân tách chi tiết hơn, chưa có các chính sách hỗ trợ riêng cho hộ nghèo, chưa gắn với thực tiễn khả năng huy động của từng khu vực cơ sở, chưa phát hiện, chưa khảo sát đánh giá được tiềm năng huy động trong khu vực dân cư.

Công tác tuyên truyền vẫn chưa có chiều sâu

về sự hiểu biết, vẫn còn người dân chưa nhận thức đúng mình cũng là một chủ đầu tư: có tới 76.3% người dân chưa nhận thức đúng về “Chủ thể của chương trình xây dựng GTĐB”, trong khi bản thân và gia đình đã tham gia, đóng góp rất tích cực trong quá trình xây dựng GTĐB huyện/xã, thôn xóm.

3.3. Nguyên nhân của hạn chế

Tiến độ cấp xi măng hỗ trợ còn chậm do hệ thống văn bản như Kế hoạch Chương trình, Bộ tiêu chí, hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành chậm; nguồn vốn đầu tư phát triển từ Ngân sách Trung ương năm 2023 giao muộn, các thủ tục thực hiện giao vốn nhiều quy trình. Bên cạnh đó, việc đăng ký xây dựng làm đường chậm, thường đến tháng 5 thì UBND tỉnh mới ban hành Quyết định giao chỉ tiêu hỗ trợ xi măng năm 2021 cho các địa phương, trong khi đó việc cân đối, bố trí nguồn lực phải dựa vào chỉ tiêu.

Chính quyền địa phương chưa quan tâm đúng mức công tác bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ truyền thông; chưa khai thác tối đa và hiệu quả các kênh truyền thông hiện đại, đặc biệt là khả năng truyền thông và lan tỏa của các mạng xã hội... Kinh phí từ Ngân sách Nhà nước cho công tác truyền thông ở cơ sở chưa được đầu tư nhiều. Chưa kế hoạch xây dựng truyền thông chưa có, chưa có sự kết nối giữa các vấn đề, nội dung và cách thức truyền tải ý nghĩa.

Năng lực của cán bộ quản lý huy động vốn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng GTĐB tỉnh Nghệ An, nhận thức và tư duy về thu hút vốn đầu tư phát triển CSHT đường bộ, về môi trường đầu tư vẫn chưa theo kịp với yêu cầu phát triển. Nhận thức về trách nhiệm của các cấp, các ngành của tỉnh về thu hút vốn đầu tư phát triển CSHT chưa đầy đủ.

4. Giải pháp huy động vốn từ cộng đồng dân cư cho đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đường bộ tỉnh Nghệ An

Một là, sửa đổi bổ sung cơ chế chính sách hỗ trợ.

Cơ chế hỗ trợ: Trung ương cần nghiên cứu, bổ sung cơ chế chính sách hỗ trợ cho những địa phương có đặc thù riêng đối với: các xã đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển; các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Các định mức cần sát với điều kiện thực tế, đảm bảo

không thấp so với chỉ đạo của Trung ương và phù hợp với địa phương để dễ thực hiện.

Chính sách hỗ trợ xi măng: Tỉnh cần giao chỉ tiêu về cho cấp huyện để chủ động phân khai và tự mua. Hiện nay đầu mỗi tập trung ở tỉnh nên phải hoàn thiện nhiều thủ tục đấu thầu phức tạp và xi măng cấp thường chậm, gây khó khăn cho công tác triển khai.

Hai là, nâng cao chất lượng truyền thông.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động, theo dõi Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác truyền thông: ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đa dạng hình thức, cách thức trong công tác tuyên truyền, vận động xây dựng CSHT GTĐB tại địa phương... Xây dựng hệ thống và tăng cường các kênh truyền thông tương tác thông qua việc ứng dụng các công nghệ mới về thông tin, truyền thông, như: mạng xã hội, ứng dụng giải trí trên thiết bị thông minh, công nghệ thực tế ảo... nhằm nâng cao sự tương tác và tham gia của người dân

Ba là, lựa chọn đơn vị tư vấn thiết kế có năng lực.

Giao cho ngành chức năng tham mưu đơn vị tư vấn thiết kế phải có năng lực thực sự, phải sâu sát thực tế, không lạm dụng các thiết kế mẫu để áp đặt cho địa phương. Khi có bản thảo giao cho người đứng đầu từng địa phương phải tổ chức xin ý kiến góp ý của toàn dân ở từng địa phương cụ thể. Khi trình lên cấp trên phê duyệt phải được cán bộ chuyên môn thẩm định kiểm tra cụ thể để đạt tính khả thi cao nhất.

Bốn là, nâng cao chất lượng bộ máy quản lý.

Kiện toàn bộ máy cơ quan tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo chương trình ở các cấp bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và phát huy được vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò người đứng đầu trong xây dựng CSHT GTĐB. Các sở, ban, ngành, địa phương đưa vào công tác năm về chương trình xây dựng CSHT GTĐB. Nội dung xây dựng CSHT GTĐB phải trở thành nhiệm vụ chính trị của địa phương và của các cơ quan có liên quan ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Hội đồng Nhân dân tỉnh Nghệ An (2009). Nghị quyết số 299/2009/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân tỉnh ngày 23/12/2009 về việc thông qua chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An
2. UBND tỉnh Nghệ An (2019). Nghị quyết số 03/2019/TTr-UBND ngày 19/8/2019 về một số cơ chế, chính sách trong đầu tư phát triển đô thị thành phố Vinh.
3. UBND tỉnh Nghệ An (2023). Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 10/3/2023 của về việc thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Nghệ An năm 2023.
4. Hội đồng Nhân dân tỉnh Nghệ An (2020). Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 về một số chính sách hỗ trợ trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025.

Ngày nhận bài: 1/3/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 12/3/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 1/4/2024

Thông tin tác giả:

ĐOÀN THỊ NGỌC HÂN

Trường Kinh tế - Trường Đại học Vinh

MOBILIZING CAPITAL FROM THE COMMUNITY FOR DEVELOPING ROAD INFRASTRUCTURE IN NGHE AN PROVINCE

● **DOAN THI NGOC HAN**

College of Economics, Vinh University

ABSTRACT:

The road infrastructure of Nghe An province is invested in by both state budget and non-state funds. In which, non-state funds are mobilized from the community to alleviate the burden on the state budget. This study evaluated the achieved results of Nghe An province in employing policy mechanisms to mobilize investment capital from the community and implement the “State and people work together” program in developing the province’s road infrastructure. Based on the study’s findings, some practical solutions were proposed to mobilize more non-state funds in the future.

Keywords: capital mobilization, residential community, road traffic infrastructure, Nghe An province.